

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-ST
Ngày 17-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Biên và ông Lê Văn Ký.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị L, sinh năm 1972, tại tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Số 31, đường N, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị Q; có chồng là Võ Đình H và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/07/2022 đến ngày 20/07/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh T cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1956; nơi cư trú: Đường Q, phố Q, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/7/2022, Nguyễn Thị L bắt xe từ nhà ở thành phố Thanh Hóa đi đến đền C, thuộc xã H, huyện H, tỉnh T với mục đích đi lễ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực sắp lễ của đền thì L phát hiện bà Nguyễn Thị H đang đứng sắp lễ có đeo một túi xách bên hông trái không có khóa, trong túi xách có một bao lì xì màu xanh hở ra ngoài. Nhìn thấy bao lì xì có tiền nên L nảy sinh ý định trộm cắp.

Lợi dụng lúc đông người, bà H đang đội mâm lễ trên đầu nên L áp sát rồi dùng tay phải thò vào bên trong túi xách lấy bao lì xì. L cầm bao lì xì quay người bỏ đi thì bị bà H phát hiện hô hoán nên được người dân và lực lượng Công an xã H bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang và bàn giao cho cơ quan Công an huyện Hà Trung giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng, giấy tờ thu giữ được gồm: 01 (một) bao lì xì màu xanh, bên trong có 3.169.000đ (ba triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng), bao gồm 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 2.000 đồng và 05 tờ mệnh giá 1.000 đồng; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 172026831, do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 10/09/2010 mang tên Nguyễn Thị L (đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

Cáo trạng số 84/CT-VKSHT ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 04 tháng tù đến 05 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 3.169.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H. Bà H không yêu cầu gì nên miễn xét; trả lại ngay cho bị cáo là 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 172026831 do không phải là vật chứng của vụ án.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 10 giờ, ngày 17/07/2022, tại đền C, thuộc địa phận xã H, huyện H, tỉnh T. Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác tại nơi đông người, Nguyễn Thị L đã trộm cắp số tiền 3.169.000đ (ba

triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị H. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự và xử bị cáo bằng thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 17/07/2022 đến ngày 17/11/2022) cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và bồi thường dân sự: cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 3.169.000 đồng cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên miễn xét.

Đối với 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 172026831, do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 10/09/2010, mang tên Nguyễn Thị L (đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án) là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại ngay cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/07/2022 đến ngày 17/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại ngay cho bị cáo 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 172026831, do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 10/09/2010 mang tên Nguyễn Thị L (đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam